



Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2025

/BC-BKS

Tham dự các cuộc họp giao ban điều hành hàng tháng của Ban giám đốc.

Kiểm soát việc xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định nội bộ. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành văn bản để đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

Giám sát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

Giám sát Ban Giám đốc Công ty trong việc thực thi những kiến nghị của các cơ quan kiểm toán và kiểm soát

Chủ động phối hợp với các phòng ban chuyên môn của Công ty, chi nhánh để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa các thành viên trong Ban kiểm soát, giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc và các Cổ đông.

PHẦN 2: Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc – TKV về: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của công ty; Báo cáo tài chính năm; Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2024

Công tác thăm dò khảo sát luôn được lãnh đạo Tập đoàn quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện giúp đỡ, cuối năm 2023 Tập đoàn đã phê duyệt sớm kế hoạch TDKS năm 2024 để các đơn vị tổ chức thực hiện.

Trong năm 2024 tình hình sản xuất của Công ty gặp nhiều khó khăn do thời tiết nắng nóng cực đoan gây hậu quả nặng nề, một số công trình không ghi nhận được doanh thu so với kế hoạch thăm dò khảo sát của TKV như: Lập báo cáo kiểm kê trữ lượng mỏ đồng Tả Phời, báo cáo kiểm kê trữ lượng tài nguyên khu nam mỏ sắt Nà Rua. Ngoài ra do cơ chế chính sách của Nhà nước thay đổi dẫn tới thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác, đền bù giải phóng mặt bằng, triển khai các dự án đầu tư còn chậm. Công tác giải phóng mặt bằng, san gát đường nền gặp rất nhiều khó khăn do nhiều chủ đất không cho vào thi công, nhiều lỗ khoan nằm trên địa hình đồi núi cao, đường dốc...

Bên cạnh những khó khăn nêu trên Công ty đã tích cực phối hợp với chủ đầu tư để triển khai các Đề án, phương án mới và tìm kiếm thêm công việc ngoài kế hoạch TDKS của Tập đoàn như Đo than tồn Tuyển than Hòn Gai, Khoan thăm dò ĐCCT Công ty than Khánh Hòa, Công ty chế biến KD than Hải Phòng, thành lập lưới giải tích - Xí nghiệp kinh doanh than Cầu Đuông...

Những tháng cuối năm 2024 cùng với việc đẩy nhanh tiến độ thi công Công ty áp dụng mọi biện pháp tiết giảm chi phí, tiết kiệm vật tư, nhiên liệu, hạ giá thành nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và đảm bảo đời sống cho CBCNV hoàn thành vượt kế hoạch một số chỉ tiêu so với kế hoạch PHKD năm 2024 trong công văn số 6439/TKV-KH ngày 26/12/2023: Doanh thu là 197/180 tỷ đồng vượt kế hoạch 9%; Lợi nhuận là 2,7/2,5 tỷ đồng vượt kế hoạch 8%... Cụ thể như sau:

Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2024:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Tỷ lệ hoàn thành(%)		
						So với NQ ĐHCĐ	So với KH 2024	So với TH 2023
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Sản lượng khoan TD	Mét	32.382	32.382	29.123,6	90	90	87
II	Doanh thu tổng số:	Tr.đồng	180.000	180.000	196.912	109	109	115
III	Lợi nhuận trước thuế:	Tr.đồng	2.500	2.500	2.699	108	108	112
IV	Lao động tiền lương:							
1	Lao động bình quân	Người	348	348	340	98	98	97
2	Tiền lương b/q	Nđ/ng/tháng	13.831	13.831	14.824	107	107	123
3	Tuyển dụng lao động	Người	14	14	15	107	107	44
V	Đầu tư xây dựng CB	Tr.đồng	9.948	8.033	7.328	74	91	196
VI	Cổ tức phân phối	%	1.0		DK: 1	100	100	100

Với sự quyết tâm của Ban lãnh đạo Công ty, sự quan tâm chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và nhất là sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể cán bộ CNVCLĐ trong toàn Công ty. Trong năm 2024 Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 đã đề ra.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH.

Sau khi xem xét, Ban kiểm soát nhận thấy công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy định hiện hành tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, được cập nhật theo dõi và quản lý trên phần mềm kế toán Bravo.

Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo quy định, số liệu kế toán rõ ràng, trung thực các hoạt động kinh tế phát sinh trong năm tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2024 bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo quy định hiện hành.

Ban kiểm soát thống nhất xác nhận số liệu Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành. Theo ý kiến đánh giá của Ban kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần địa chất Việt Bắc – TKV đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính vào ngày 31/12/2024”.

1. Tài sản và nguồn vốn của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A. Tài sản ngắn hạn	160 151 223 651	139 259 267 031
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	7 379 485 367	2 935 793 466
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	145 843 357 561	125 166 557 889
IV. Hàng tồn kho	2 942 812 074	3 657 257 919
V. Tài sản ngắn hạn khác	3 985 568 649	7 499 657 757
B. Tài sản dài hạn	23 166 763 254	25 858 188 655
I. Các khoản phải thu dài hạn		
II. Tài sản cố định	21 094 032 942	19 253 570 249
1. TSCĐ hữu hình	21 094 032 942	19 230 187 469
3. TSCĐ vô hình		23 382 780
III. Bất động sản đầu tư		
IV. Tài sản dở dang dài hạn		
V. Tài sản dài hạn khác	2 072 730 312	6 604 618 406
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	183 317 986 905	165 117 455 686
C. NỢ PHẢI TRẢ	94 747 517 716	77 008 443 846
I. Nợ ngắn hạn	94 747 517 716	77 008 443 846
Trong đó: Vay và nợ thuê TC NH	33 385 040 619	20 957 421 893
II. Nợ dài hạn		
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	88 570 469 189	88 109 011 840
I. Vốn chủ sở hữu	88 570 469 189	88 109 011 840
1. Vốn góp của chủ sở hữu	86 000 000 000	86 000 000 000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	86 000 000 000	86 000 000 000
8. Quỹ đầu tư phát triển	414 589 825	414 589 825
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2 155 879 364	1 694 422 015
- LNST chưa phân phối kỳ này	2 155 879 364	1 694 422 015
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	183 317 986 905	165 117 455 686

2. Kết quả kinh doanh.

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
1. DT BH và cung cấp DV	196 183 045 162	170 842 858 162
2. Các khoản giảm trừ DT		
3. DT thuần về BH và CCDV	196 183 045 162	170 842 858 162
4. Giá vốn hàng bán	176 185 933 170	151 548 270 613
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19 997 111 992	19 294 587 549
6. Doanh thu hoạt động TC	44 757 415	398 511 299
7. Chi phí tài chính	604 856 585	746 805 419
8. Chi phí bán hàng		
9. Chi phí QLDN	17 407 017 910	16 379 723 459
10. Lợi nhuận từ HĐ KD	2 029 994 912	2 566 569 970
11. Thu nhập khác	684 656 336	
12. Chi phí khác	15 841 634	158 143 404
13. Lợi nhuận khác	668 814 702	- 158 143 404
14. Tổng LN KT trước thuế	2 698 809 614	2 408 426 566
15. CP thuế TNDN hiện hành	542 930 250	714 004 551
16. CP thuế TNDN hoãn lại		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2 155 879 364	1 694 422 015
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	251	197

3. Cơ cấu sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2024

Vốn điều lệ của Công ty là 86 tỷ đồng được chia thành 8.600.000 cổ phần. Trong đó:

+ Tập đoàn CN Than - Khoáng sản Việt Nam 79.120.000.000 đồng, Tỷ lệ 92 %

+ Các cổ đông khác: 6.880.000.000 đồng, Tỷ lệ 8%

4. Một số chỉ tiêu hệ số tài chính

Năm 2024 các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn, tài sản, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động đều thể hiện Công ty có tình hình tài chính tốt, được biểu hiện cụ thể các chỉ tiêu sau:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng, giảm
1	Hệ số thanh toán hiện thời (Khả năng thanh toán nợ đến hạn)	1,69	1,81	-0,12
2	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	1,07	0,87	+0,2

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng, giảm
3	Hệ số phản ánh cơ cấu tài sản	100	100	
a	Tỷ lệ đầu tư vào tài sản ngắn hạn	87,36	84,34	+3,02
b	Tỷ lệ đầu tư vào tài sản dài hạn	12,64	15,66	-3,02
4	Hệ số về hiệu quả sử dụng vốn			
a	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	3,14	2,80	+0,34
b	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	2,51	1,97	+0,54
c	Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản	1,47	1,46	+0,01
d	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,18	1,03	+0,15
e	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	1,10	0,99	+0,11

Công ty đảm bảo các chỉ tiêu tài chính đã được HĐQT và Tập đoàn giao tại công văn số 2365/TKV - KTTTC ngày 24 tháng 4 năm 2024 cho Công ty: Vay và thuê tài chính ngắn hạn là 40 tỷ đồng; Khả năng thanh toán nợ đến hạn 1,77 lần; Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu 1,19 lần.

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH TẠI CÔNG TY

1. Giám sát hoạt động của HĐQT Công ty:

Trong năm 2024 Hội đồng quản trị đã thể hiện rõ chức năng nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo quản lý công ty trong phạm vi thẩm quyền của HĐQT thể hiện qua các nội dung như sau:

Hội đồng quản trị đã tổ chức 21 cuộc họp lấy ý kiến tham gia bao gồm các cuộc họp định kỳ và bất thường phù hợp với yêu cầu công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT đã ban hành 27 nghị quyết và 18 quyết định. Các nghị quyết và quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty như Nghị quyết giao kế hoạch năm 2024, thông qua dự án đầu tư thiết bị duy trì sản xuất, thông qua phương án vay vốn, Ban hành các quyết định quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý; Các quyết định cho phép cán bộ đi công tác nước ngoài...; Quyết định ban hành sửa đổi quy chế quản lý vật tư, Sửa đổi bổ sung quy chế quản lý cán bộ, ban hành quy chế quản lý đầu tư và xây dựng; Ban hành hệ thống thang bảng lương của công ty...

HĐQT thực hiện việc giám sát hoạt động của BGĐ trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và phối hợp với BGĐ chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty Hàng tháng, hàng quý đều xem xét, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, từ đó chủ động đưa ra những quyết định chỉ đạo và điều chỉnh kịp thời.

Phối hợp với Ban kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của Giám đốc.

2. Giám sát hoạt động Ban giám đốc.

Ban Giám đốc luôn có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy nguồn lực về vốn, tài sản; sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các quy định của pháp luật trong kinh doanh, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định; quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Ban Giám đốc Công ty thực hiện công việc quản lý, điều hành đơn vị đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty. Bảo đảm tuân thủ tương đối tốt các quy chế quản lý nội bộ của đơn vị và của TKV.

Tổ chức triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tập đoàn.

Chủ động xây dựng và ban hành sửa đổi các quy định quản lý trong Công ty theo thẩm quyền như Quy định về phân công nhiệm vụ các thành viên Ban lãnh đạo điều hành, quy định trả lương tại cơ quan Công ty, Quy định trang cấp phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, quy định bồi dưỡng bằng hiện vật, quy định lựa chọn nhà cung cấp hàng hoá, sản phẩm dịch vụ phục vụ và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh thường xuyên liên tục, ...

Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty.

Nhận xét kiến nghị.

Trong phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của mình Ban kiểm soát Công ty cho rằng HĐQT và Giám đốc Công ty đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ; phù hợp quy định tại Điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Công ty, Tập đoàn.

Ban kiểm soát Công ty ghi nhận chưa phát hiện được điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT và Ban Giám đốc.

Đề nghị Công ty cần xây dựng và hoàn thiện các quy định trong quản lý vật tư theo Quy chế đã ban hành.

Đề nghị công ty cần chủ động cung cấp cho Ban kiểm soát các báo cáo, quyết định của Ban Giám đốc công ty về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, về tổ chức lao động tiền lương, đầu tư...

Trên đây là báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát Công ty tại Đại hội cổ đông thường niên, thay mặt cho Ban kiểm soát Công ty cảm ơn sự hợp tác của HĐQT, Ban GD và sự tin tưởng của quý vị cổ đông trong thời gian qua. Rất mong sự ủng hộ hơn nữa để hoạt động của Ban kiểm soát được tốt hơn.

Nơi nhận:

- Trình ĐH cổ đông; TKV;
- HĐQT, BGĐ Công ty;
- Lưu BKS.

**T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Đỗ Thị Minh Nguyệt